

Tác động của Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TTP) đối với ngành chăn nuôi Việt Nam

THS. HUỖNH MINH TRÍ

Ban quản lý dự án tỉnh Long An

Còn một thời gian nữa, TPP sẽ được ký kết sẽ giúp đẩy mạnh sự phát triển của các nền kinh tế, xóa bỏ rào cản về thương mại và đầu tư, tăng xuất khẩu và tạo thêm các cơ hội việc làm. Hiện có 12 nước tham gia đàm phán TPP, bao gồm Australia, Brunei, Canada, Chilê, Nhật, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore, Mỹ và VN. Đàm phán TPP hiện đã kết thúc phiên thứ 20 và đang phấn đấu hoàn thành trong năm 2014. Nhân hội thảo về “TPP cơ hội và thách thức đối với các doanh nghiệp VN”, do trường Đại học Ngoại ngữ & Tin học TP. HCM tổ chức, chúng tôi chỉ đề cập đến tác động của TPP đối với ngành chăn nuôi.

Từ khoá: *Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), doanh nghiệp VN, ngành chăn nuôi.*

Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) là hiệp định thương mại tự do tiêu chuẩn cao với phạm vi điều chỉnh rộng, bao gồm hầu hết các lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế, trong đó có ngành chăn nuôi. Thực tế cho thấy so với các sản phẩm nông sản khác, ngành chăn nuôi VN được đánh giá sức cạnh tranh yếu. Do đó, sau khi tham gia TPP, mức thuế nhập khẩu bò, thịt gà, heo vào nước ta sẽ giảm từ 5% xuống còn 0%, tức giá thành sản phẩm nhập khẩu sẽ còn giảm xuống. Vì vậy để vượt qua thách thức, ngành chăn nuôi phải nhanh chóng tái cơ cấu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, phấn đấu mức tăng trưởng toàn ngành đạt từ 6,5-7%/năm và tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp hẹp

(chăn nuôi, trồng trọt, dịch vụ) đạt 30-35% năm 2020, phải lựa chọn phát triển những sản phẩm chăn nuôi chiến lược, có sức cạnh tranh như lợn, vịt, gà lông màu. Đặc biệt, phải đẩy mạnh tái cơ cấu lại vùng chăn nuôi, xây dựng các vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh để không chỉ phục vụ tốt thị trường trong nước mà còn đẩy mạnh XK, nâng cao giá trị gia tăng cho toàn ngành.

1. Cơ hội và thách thức đối với ngành chăn nuôi, khi ưu đãi thuế quan trong TPP

1.1. Cơ hội

Khi VN gia nhập WTO, chúng ta cũng chỉ ra hàng loạt cơ hội sẽ đến cho DN VN. Song, tổng kết 5 năm gia nhập WTO, có ý kiến cho rằng, VN rất giỏi trong việc... “biến cơ hội thành thách

thức”. Với TPP, hy vọng rằng các DN có thể làm tốt điều này.

Khi TPP mở cửa sẽ bãi bỏ hệ thống thuế quan, chỉ còn hàng rào kỹ thuật. Kịch bản đối với sản phẩm bò thịt sẽ lặp lại với các sản phẩm chăn nuôi khác như gà công nghiệp, trứng công nghiệp, thịt, sữa... Không gian rộng lớn, lợi thế chăn nuôi cao, tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp chiếm tới 70-80%, dây chuyền sản xuất công nghiệp được đầu tư từ mấy chục năm trước... là những lợi thế cạnh tranh hơn hẳn và là thách thức đối với các sản phẩm chăn nuôi của VN.

Đối với chăn nuôi, VN có ưu thế bởi người dân có thói quen sử dụng thịt tươi, vì vậy vẫn là cơ hội để ngành chăn nuôi phát triển, nếu vận động tốt chính sách người VN ưu tiên dùng hàng VN.

1.2. Thách thức

Thách thức lớn hơn cả là ngành chăn nuôi với tình thế “sống còn” khi gia nhập TPP ở cả ba phân ngành chính là lợn, gà và bò. Chăn nuôi gà VN không có khả năng cạnh tranh, rất dễ bị xóa sổ. Một doanh nghiệp (DN) chăn nuôi gà cho biết, chi phí sản xuất 1 kg thịt gà (hơi) hiện khoảng 60.000 đồng. Giá bán nguyên con ra thị trường 70.000 đồng/kg, giá bán đã qua giết mổ 110.000 đồng/kg. Trong khi gà nhập khẩu chỉ có giá dưới 100.000 đồng/kg, DN trong nước khó cạnh tranh.

Đối với chăn nuôi lợn, dù VN có ưu thế bởi người dân có thói quen sử dụng thịt tươi. Tuy nhiên, xu hướng tiêu dùng sẽ nhanh chóng thay đổi và người dân chuyển dần sang việc sử dụng thịt đông lạnh. Với chăn nuôi bò, hiện thịt bò nhập khẩu từ Mỹ, Australia hay từ các nước ASEAN đã có giá rất cạnh tranh do quy mô chăn nuôi lớn, trong khi chăn nuôi bò tại VN quy mô nhỏ, giống chất lượng kém, do đó, rất khó để nói về khả năng cạnh tranh thắng lợi của ngành chăn nuôi bò VN.

Ngành chăn nuôi VN được đánh giá sức cạnh tranh rất yếu có thể thua ngay trên thị trường VN. Đáng lo hơn, sau khi tham gia TPP, mức thuế nhập khẩu bò, thịt gà, heo vào nước ta sẽ giảm từ 5% xuống còn 0%, tức giá thành sản phẩm nhập khẩu sẽ còn giảm xuống. Đây chính là một thách thức rất lớn cho các lĩnh vực chăn nuôi của ta khi năng suất thấp, hiệu quả thấp và giá thành quá cao như hiện nay. Ví dụ: Sau 4 năm triển khai mô hình trang trại, Từ năm 2011, nhờ phong trào phát động, kinh tế trang trại thu hút

các nhà đầu tư khiến mô hình này cực kỳ phát triển và đến năm 2012 bước vào tình trạng “dư thừa mạnh mẽ”. Đến nay, kinh tế trang trại đã bị lỗ... 57.000 tỷ đồng.

2. Những điểm yếu, hạn chế

Theo các chuyên gia, nguyên nhân là do đầu tư vào chăn nuôi gặp rất nhiều rủi ro như: Sức cạnh tranh thấp, dịch bệnh liên tục, đầu ra thiếu ổn định; VSATTP chưa cao; bảo vệ môi trường chưa tốt... Cả một thời kỳ phát triển, chúng ta làm không cân đối chuyện này khi phần lớn nguyên liệu đầu vào lại đang nhập khẩu, chủ yếu từ Trung Quốc. Nếu không tạo ra được một cơ sở đầu vào mới, hoặc là chính mình tạo ra nguyên liệu, thì chúng ta không được hưởng lợi từ TPP.

Số liệu từ Cục Đầu tư nước ngoài thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư VN cho thấy tính đến ngày 15/12/2013, lĩnh vực nông – lâm – thủy sản có tổng cộng 501 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với tổng giá trị vốn đầu tư 3,35 tỷ USD, chỉ chiếm 1,5% tổng giá trị vốn FDI của VN.

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN, trong tổng số vốn 3,3 tỷ USD này, đầu tư vào lĩnh vực thức ăn chăn nuôi chiếm phần lớn, hơn 94%, trong khi lĩnh vực giống chỉ chiếm hơn 4% và chỉ 1% dành cho lĩnh vực chăn nuôi.

Trong khi lĩnh vực chăn nuôi không thu hút được các nhà đầu tư nước ngoài thì gia súc nước ngoài ồ ạt đổ vào thị trường VN.

Theo số liệu từ Cục Chăn nuôi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, năm 2012, VN nhập khẩu 167.000 con bò và 96.000 tấn gia cầm chưa kể đến hàng chục ngàn con bò nhập khẩu vào VN qua

biên giới với Lào và Campuchia và lượng gia cầm nhập lậu vào VN qua đường biên giới với Trung Quốc.

Hiện nay, gia súc sống từ Úc, New Zealand và các nước thành viên ASEAN nhập khẩu vào VN phải chịu thuế nhập khẩu 5%, thịt gia súc tươi hoặc đông lạnh chịu mức thuế 7%.

Nếu Hiệp định TPP được ký kết trong năm nay, mức thuế nhập khẩu sẽ giảm xuống còn 0%, gia súc sống và thịt gia súc càng có điều kiện thuận lợi thâm nhập vào thị trường VN.

Khi đó, gà Thái Lan sẽ tràn vào VN với giá rẻ hơn gà trong nước do chúng ta hầu như phải nhập khẩu gần hết giống, thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y.

Một hiện tượng ngày càng trở nên rõ ràng hơn trong ngành chăn nuôi là câu chuyện thịt bò ngoại lẫn át trên thị trường tiêu dùng VN. Nguyên nhân chính là nhu cầu tiêu dùng quá cao trong khi sản xuất trong nước chưa đáp ứng được. Việc chăn nuôi bò ở VN chủ yếu vẫn theo tập quán. Mỗi hộ chăn nuôi nhỏ lẻ thường chăn nuôi khoảng 3-4 con bò thịt. Trang trại nuôi bò thịt qui mô lớn không nhiều. Về năng lực cả nước có thể duy trì đàn bò thịt khoảng 8-9 triệu con nhưng hiện tại chỉ duy trì được khoảng 5 triệu con – số liệu của Cục Chăn Nuôi – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết.

Khi TPP mở cửa sẽ bãi bỏ hệ thống thuế quan, chỉ còn hàng rào kỹ thuật. Kịch bản đối với sản phẩm bò thịt sẽ lặp lại với các sản phẩm chăn nuôi khác như gà công nghiệp, trứng công nghiệp, thịt, sữa... Không gian rộng lớn, lợi thế chăn nuôi cao, tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp chiếm tới

70-80%, đây chuyên sản xuất công nghiệp được đầu tư từ mấy chục năm trước... là những lợi thế cạnh tranh hơn hẳn và là thách thức đối với các sản phẩm chăn nuôi của VN.

Đánh giá một cách tổng quát, hiện ngành chăn nuôi còn rất nhiều yếu kém. Trước hết là đầu vào thức ăn phụ thuộc quá lớn vào NK, dẫn tới chi phí sản xuất cao. Trong khi, đối với chăn nuôi thì giá thành thức ăn đã chiếm tới 65-70% chi phí. So với các nước trong khu vực, giá thành thức ăn chăn nuôi ở VN luôn cao hơn khoảng 10%. Tiếp đó là vấn đề kiểm soát dịch bệnh chưa thực sự hiệu quả. Mặc dù đa số các bệnh đều đã được kiểm soát nhưng một số loại dịch bệnh như lở mồm long móng, cúm gia cầm vẫn hoành hành, gây nhiều thiệt hại cho người chăn nuôi. Một trong những điểm yếu cố hữu nữa của ngành chăn nuôi VN là con giống. Chất lượng con giống đưa tới người chăn nuôi chưa đảm bảo. Bên cạnh đó, tình trạng giết mổ chủ yếu là thủ công, thiếu điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cũng góp phần làm giảm giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi. Hiện nay, giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp còn khá ít, chỉ chiếm khoảng 20% trên tổng lượng thịt.

Giá trị sản xuất của toàn ngành chăn nuôi hiện đạt khoảng 140-150 nghìn tỷ đồng. Hiện cả nước chủ yếu vẫn là quy mô sản xuất nhỏ lẻ, chỉ có khoảng 23 nghìn trang trại (trang trại là đơn vị chăn nuôi đạt doanh thu từ 500 triệu đồng/năm trở lên), ít hơn nhiều so với các quốc gia khác. Mật độ ngành chăn nuôi lợn ở VN lớn hơn hẳn các quốc gia khác, do đó ngành chăn nuôi sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc xử lý ô nhiễm và dịch bệnh.

3. Hàm ý và phát triển chăn nuôi, khi tham gia TPP

VN cần tập trung vào sản phẩm chăn nuôi có lợi thế để hạn chế tác động từ TPP, đặc biệt là phát triển bò thịt và bò sữa. Cụ thể, năm 2012 VN sản xuất được 293.000 tấn thịt bò. Sự thiếu hụt nguồn cung khiến ngành nông nghiệp phải nhập 180.000 con bò. Đến 2013, VN sản xuất được 285.000 tấn thịt bò, vẫn thiếu nên phải nhập của Úc 66.000 con với trị giá xấp xỉ 48 triệu USD. Ước tính một ký thịt bò về đến VN giá khoảng 2,4 USD, trong khi giá thịt bò trên thị trường khoảng 65-75.000 đồng/ký thịt hơi. Vì thế, nhiều ý kiến cho rằng thị trường chăn nuôi bò nhiều cơ hội khi tham gia TPP.

Tuy nhiên, nguyên tắc thương mại là phải chọn mặt hàng có lợi thế cạnh tranh. Trong chăn nuôi bò thịt cũng như bò sữa, những nước cạnh tranh trực tiếp với chúng ta là Mỹ, Úc, Canada, New Zealand... chưa kể Thái Lan, nước lân cận, có các sản phẩm cạnh tranh trực tiếp. Trong điều kiện thương mại này chúng ta phải hết sức bình tĩnh, giúp bà con nông dân gia tăng sản xuất, giảm giá thành sản xuất thịt bò nhưng phải khẳng định đây là lĩnh vực ít lợi thế.

Tổ chức triển khai, thực hiện tốt, Nghị định 210/2013/NĐ-CP (Ban hành ngày 29/6/2013) của Chính phủ. Nghị định này được cho là một bước ngoặt quan trọng thúc đẩy sự phát triển ngành chăn nuôi trong thời gian tới. Theo đó, các nhà đầu tư chăn nuôi sẽ được hỗ trợ bố trí mặt bằng đất, mặt bằng nước ở các khu vực doanh nghiệp đầu tư; hỗ trợ nguồn nhân lực phát triển công nghệ, khuyến khích đầu tư trong các lĩnh vực chăn nuôi; cùng với các quy định

rõ các quyền lợi các doanh nghiệp được hưởng cũng như cụ thể hóa cách thức tiếp cận nguồn vốn cho các doanh nghiệp.

Trong thị trường, giá cũng là điều quan trọng, tuy nhiên, đi kèm với đó là chất lượng, thương hiệu. Trong điều kiện nền kinh tế VN là một nền kinh tế hội nhập ở mức độ sâu rộng thì vấn đề về chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm là vấn đề hàng đầu. Ví dụ như khi xuất khẩu tôm thì dư lượng kháng sinh trong tôm rất lớn, khó mà xuất khẩu được.

Ngành chăn nuôi cần phải tái cơ cấu, chỉ tập trung vào một số sản phẩm chủ lực. Có đủ thời gian cho chúng ta thay đổi nếu chúng ta bắt đầu ngay từ bây giờ. Chúng ta sẽ chỉ phát triển những sản phẩm có lợi thế như thịt lợn và gia cầm. Bên cạnh đó, cần chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi trang trại, khép kín nhằm hạ chi phí, giá thành sản phẩm.

Bốn lĩnh vực ngành chăn nuôi cần kêu gọi đầu tư là công nghiệp chế biến, chăn nuôi bò, sản xuất giống và sản xuất thiết bị phục vụ chăn nuôi trang trại gia súc, gia cầm.

Nhiều công ty hoạt động trong lĩnh vực này cho biết kinh doanh trong lĩnh vực chăn nuôi có nhiều cơ hội để phát triển nhưng tồn tại không ít rủi ro. Trong khi đó, các công ty không dễ dàng được hưởng lợi từ chính sách ưu đãi đầu tư. Muốn tăng sức cạnh tranh, không để bị tụt hậu, lép vế, ngành chăn nuôi phải nhanh chóng tái cơ cấu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Thực hiện tốt đề án tái cơ cấu

ngành chăn nuôi là, phân đầu mức tăng trưởng toàn ngành đạt từ 6,5-7%/năm và tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp hẹp (chăn nuôi, trồng trọt, dịch vụ) đạt 30-35% năm 2020. Điểm mấu chốt cần xác định được, tái cơ cấu là sắp xếp lại cho hợp lý, chứ không phải làm ào ào, phát triển chung chung. Trong Đề án tái cơ cấu ngành chăn nuôi lần này, Bộ chỉ đạo nhất quán chủ trương, phải lựa chọn phát triển những sản phẩm chăn nuôi chiến lược, có sức cạnh tranh như lợn, vịt, gà lông màu.

Đặc biệt, phải đẩy mạnh tái cơ cấu lại vùng chăn nuôi, xây dựng các vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh để không chỉ phục vụ tốt thị trường trong nước mà còn đẩy mạnh xuất khẩu, nâng cao giá trị gia tăng cho toàn ngành. Mở rộng thị trường xuất khẩu cho sản phẩm chăn nuôi trong nước. Cụ thể như tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại để xuất khẩu các sản phẩm có thể mạnh, đặc biệt là thịt lợn, thịt vịt và trứng vịt muối.

Đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại song, đa phương để đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường mới; khơi thông và mở rộng các thị trường truyền thống, đặc biệt chú trọng thị trường Trung Quốc; xây dựng cơ chế chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước xuất khẩu sản phẩm...

Muốn tái cơ cấu ngành chăn nuôi đạt hiệu quả, một trong những giải pháp hữu hiệu là phải thu hút được các DN tư nhân tham gia vào chuỗi sản xuất, chăn nuôi.

Các giải pháp có thể tính đến như: Xây dựng chính sách ưu đãi đặc biệt để phát triển một số tập đoàn thức ăn chăn nuôi trong nước; thí điểm cơ chế hợp tác công-tư

(PPP) trong phát triển chuỗi giá trị; tổ chức diễn đàn thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển liên doanh liên kết...

Muốn tái cơ cấu ngành chăn nuôi đạt hiệu quả, một trong những giải pháp hữu hiệu là phải thu hút được các DN tư nhân tham gia vào chuỗi sản xuất, chăn nuôi. Các giải pháp có thể tính đến như: Xây dựng chính sách ưu đãi đặc biệt để phát triển một số tập đoàn thức ăn chăn nuôi trong nước; thí điểm cơ chế hợp tác công-tư (PPP) trong phát triển chuỗi giá trị; tổ chức diễn đàn thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển liên doanh liên kết...

Trong chăn nuôi, bên cạnh vấn đề con giống, quan trọng, mấu chốt nhất là phải tự chủ được thức ăn. Hiện nay, VN là đất nước nông nghiệp mà vẫn phải NK ngô với số lượng lớn, đậu tương thì thiếu hoàn toàn, thức ăn đậm như xương thịt cũng NK tới hơn 400 nghìn tấn/năm. Đến năm 2020, nhu cầu ngô cần NK lên tới 2 triệu tấn trong khi diện tích trồng ngô còn hạn chế. Do đó, cần phải triển khai nhanh chính sách phát triển nguồn thức ăn chăn nuôi trong nước, giảm bớt diện tích trồng lúa chuyển sang ngô. Cũng cần phải nghiên cứu thêm xem có nên kêu gọi DN, nhất là DN thức ăn chăn nuôi sang các nước láng giềng như Lào, Campuchia trồng ngô, thu hoạch rồi đưa về VN hay không.

4. Kết luận

Để hội nhập thành công, ngành chăn nuôi cần khắc phục 3 điểm yếu: sự phát triển thiếu bền vững về năng suất; chất lượng giống vật nuôi; hình thức tổ chức chăn nuôi kiểu cũ. Sắp tới sẽ không chỉ “đổi mặt” với TPP mà còn sẽ ký kết

hiều hiệp định thương mại khác như AFTA, FTA với Úc... Vì vậy chúng ta cần có kế hoạch đối phó với những thách thức phát sinh. Cách đối phó khôn ngoan nhất là tìm những sản phẩm có tính rủi ro thấp nhất để mở cửa trước cho các nước thành viên TPP đưa hàng vào. Với ngành chăn nuôi, một trong những sản phẩm ưu tiên lựa chọn là thịt bò, rồi tiếp đó là gia cầm.

Vẫn còn đủ thời gian, để tái cấu trúc ngành chăn nuôi, vì cho đến nay, đa số người VN vẫn tiêu dùng thịt tươi, trong khi nhập khẩu chủ yếu là thịt đông lạnh.

Với gia cầm, gà lông trắng không là lợi thế của ta, nhưng gà lông màu, gà bản địa đang phát triển với giá trị gia tăng cao, nên có thể phát triển giống gà này. Thời gian tới sẽ tập trung chế biến các sản phẩm gia cầm ở quy mô công nghiệp.

Bên cạnh đó, tiến hành bình ổn giá thức ăn chăn nuôi, đầu tư sản xuất con giống, áp dụng công nghệ cao để giảm giá thành sản phẩm. Sẽ phải giảm thuế nhập khẩu một số nguyên liệu thức ăn chăn nuôi. Đẩy nhanh việc thay thế một số nguyên liệu, như đưa gạo lứt vào thay thế một phần ngô, cho trồng một số giống ngô biến đổi gen để tăng năng suất và sản lượng ngô trong nước ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Đăng Vang, Chủ tịch Hội chăn nuôi VN.
- Nguyễn Thanh Sơn, Viện trưởng Viện Chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Nguyễn Xuân Dương, *Phát triển chăn nuôi VN*, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Trung tâm WTO, Phòng Thương mại và Công nghiệp VN.
- www.intellasia.net